

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KINH MÔN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:50/2025/HS-ST
Ngày 24 - 6 - 2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN - TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lại Thị Lan

Ông Phạm Văn Biên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:31/2025/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa và Thông báo V/v mở lại phiên tòa đối với bị cáo:

Lương Thế V, sinh ngày 20 tháng 01 năm 1998. Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn L, xã Th, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; CCCD: 030098013445; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Xuân Th (đã chết) và bà Trần Thị T; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai. Tiền án, tiền sự: chưa; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo hiện đang thực hiện biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Lương Văn Đ và anh Lương Văn H. Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 10 năm 2024 do muốn có pháo để đốt vào dịp Tết Nguyên đán năm 2025 và nếu có người mua sẽ bán kiếm lời nên Lương Thế V đã truy cập vào trang mạng Youtube tìm video hướng dẫn cách chế tạo pháo trứng (còn gọi là pháo hoa nổ). Sau đó V lên các trang mạng xã hội và thương mại điện

tử đặt mua thuốc pháo nổ, thuốc phóng, hóa chất trợ tủa (bột nhôm), dây ngòi, dây cháy chậm và các vật liệu khác để làm pháo (V không nhớ địa chỉ các trang mạng đã đặt mua).

Cách thức chế tạo pháo hoa nổ như sau: V đục một lỗ trên một nửa hình cầu bằng nhựa để gắn dây ngòi cháy chậm sau đó dùng hạt màu tạo sáng lót vào mặt trong của nửa hình cầu này rồi đổ thuốc pháo vào theo tỷ lệ 1:3. Sau đó V dồn đầy thuốc pháo và chất trợ tủa vào hai nửa hình cầu rồi cố định bằng keo 502 tiếp đó dán băng dính, vỏ bồi để gia cố quanh hình cầu. Ngòi cháy chậm được kết nối với dây ngòi pháo thông qua một cốc giấy có chứa thuốc phóng được gắn với vật hình cầu bằng băng dính. Cuối cùng V dùng chỉ quấn đầu dây cháy ngòi pháo rồi nhả keo 502 để giữ đầu dây tạo thành một quả pháo hoàn chỉnh.

Đến đầu tháng 12 năm 2024, với cách thức như trên V đã chế tạo được tổng số 84 quả pháo hoa nổ với nhiều kích thước khác nhau rồi cất giấu trong nhà. Khoảng 15 giờ ngày 13/12/2024 V lấy 14 quả pháo hoa nổ cho vào 01 bao tải dứa rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave Anpha màu đen biển số 34D1 - 536.90 của V chở số pháo trên ra khu vực chân Cầu Mây tìm người mua để bán. Đến 15 giờ 25 phút cùng ngày, V đang đứng ở khu vực chân Cầu Mây đường tỉnh lộ 389 thuộc Thôn L, xã Th, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương thì bị tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế ma túy Công an thị xã Kinh Môn phối hợp Công an xã Thăng Long kiểm tra phát hiện, thu giữ trên võng xe do V điều khiển 01 bao tải dứa bên trong có 14 vật thể có phần trên hình tròn, phần dưới hình chóp cụt, kích thước khác nhau có gắn dây dẫn (ký hiệu M1), 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Anpha màu đen biển số 34D1 - 536.90. V khai đó là 14 quả pháo đang mang đi bán. Đồng thời V còn tự nguyện giao nộp tại nhà ở của mình 51 vật thể kích thước khác nhau, màu nâu, phần trên hình tròn, phần dưới hình chóp cụt có gắn dây dẫn màu đỏ đầu dây màu xanh (ký hiệu M2); 19 vật thể hình tròn có kích thước khác nhau màu nâu có gắn dây dẫn (ký hiệu M3); 02 túi nilon màu trắng kích thước (43x34,5)cm miệng túi kẻ đỏ bên trong chứa các hạt hình tròn (ký hiệu M4); 01 túi nilon màu trắng kích thước (43x34,5)cm miệng túi kẻ đỏ bên trong chứa các hạt hình tròn màu đen kích thước khác nhau (ký hiệu M5); 01 túi nilon màu trắng kích thước (23,5x33)cm miệng túi kẻ đỏ bên trong chứa các hạt hình tròn (ký hiệu M6); 01 túi nilon màu xám bạc kích thước (45x34)cm và 01 túi nilon màu xám bạc kích thước (23,5x32)cm bên trong đều chứa chất bột màu xám (ký hiệu M7); 01 túi nilon màu trắng kích thước (45x34)cm miệng túi kẻ đỏ bên trong chứa chất bột màu đen (ký hiệu M8); 01 túi nilon màu trắng kích thước (45x34)cm miệng túi kẻ đỏ bên trong chứa chất bột lẫn cục màu đen (ký hiệu M9); 01 túi nilon màu trắng kích thước (45x34)cm miệng túi kẻ đỏ bên trong chứa hạt màu vàng lẫn bột màu đen (ký hiệu M10); 17 cuộn dây màu xanh (ký hiệu M11); 01 cuộn dây vỏ màu đỏ bên trong có 05 sợi dây màu xám và 22 (hai mươi hai) sợi dây màu đỏ dài 75cm bên trong có 03 sợi màu xám một đầu gắn sợi dây màu xanh (ký hiệu M12); 01 cuộn dây hình tròn

vỏ giấy quần sợi trắng đỏ (ký hiệu M13); 08 vật hình trụ tròn vỏ nhựa màu xám dài 14,8cm đường kính 2,4cm một đầu bịt kín một đầu rỗng và 11 vật hình trụ tròn vỏ nhựa màu xám dài 12,4 cm đường kính 2,4 cm một đầu bịt kín một đầu rỗng (ký hiệu M14); 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Lương Thế V.

Tại Kết luận giám định số 9998/KL-KTHS ngày 27/12/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- Các mẫu vật có ký hiệu M1, M2 và M3 gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), có khối lượng từng mẫu lần lượt là: Mẫu M1 là 10,2kg; mẫu M2 là 17,3kg; mẫu M3 là 04kg.

- Các mẫu vật có ký hiệu M4, M5 và M6 gửi giám định đều là hỗn hợp của thuốc pháo nổ và các muối, ô xít của kim loại, thường được sử dụng để sản xuất pháo hoa nổ, không thuộc nhóm vật liệu nổ. Khối lượng từng mẫu là: Mẫu M4 là 20kg; mẫu M5 là 11kg; mẫu M6 là 3,2kg.

- Mẫu vật ký hiệu M7 gửi giám định là bột nhôm, thường dùng làm nguyên liệu để sản xuất thuốc pháo, không thuộc nhóm vật liệu nổ có khối lượng là 2,4kg.

- Các mẫu vật có ký hiệu M8, M9 và M10 đều là thuốc pháo nổ, thường được sử dụng để sản xuất pháo nổ, không thuộc nhóm vật liệu nổ. Khối lượng từng mẫu là: mẫu M8 là 3,5kg; mẫu M9 là 1,8kg; mẫu M10 là 2,6kg.

- Các mẫu vật có ký hiệu M11 và M12 gửi giám định đều là dây ngòi pháo, thường được dùng để sản xuất pháo, không thuộc nhóm vật liệu nổ. Khối lượng từng mẫu là: mẫu M11 là 0,8kg; mẫu M12 là 0,4kg.

- Mẫu vật ký hiệu M13 gửi giám định là dây cháy chậm, thuộc nhóm phụ kiện nổ trong nhóm vật liệu nổ, có tổng chiều dài là 15,5m. Dây cháy chậm có tác dụng gây nổ kíp nổ.

- Mẫu vật ký hiệu M14 là vỏ của quả pháo tự chế (trong rỗng, không có thuốc pháo), không thuộc nhóm vật liệu nổ, có khối lượng là 2,2kg. Hoàn lại đối tượng giám định.

Tiến hành khám xét chỗ ở của Lương Thế V ngày 24/01/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Về vật chứng: Đối với 30,05kg pháo nổ; 44,15kg thuốc pháo nổ; 2,35kg bột nhôm; 1,1kg dây ngòi pháo; 0,45kg dây cháy chậm là mẫu vật được hoàn lại sau giám định, ngày 21/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn đã thành lập Hội đồng tiêu hủy vật chứng theo quy định.

Đối với 02 cuộn chỉ màu đỏ; 01 dao kim loại màu đen dài 16,5cm; 01 xe mô tô biển số 34D1 - 536.90; 03 lọ keo 502; 02 sàng màu trắng, đường kính 20,5cm; 01 cuộn băng dính màu vàng; 08 vật hình trụ tròn vỏ nhựa màu xám dài 14,8cm đường kính 2,4cm một đầu bịt kín một đầu rỗng và 11 vật hình trụ tròn vỏ nhựa màu xám dài 12,4 cm đường kính 2,4 cm một đầu bịt kín một đầu rỗng được niêm phong trong 01 hộp bìa catton ký hiệu M14 hiện đang quản lý tại kho vật chứng

Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn để xử lý trong giai đoạn xét xử và thi hành án.

Tại cáo trạng số 31/CT-VKSKM ngày 14/3/2025, VKSND thị xã Kinh Môn truy tố bị cáo Lương Thế V về tội Sản xuất, buôn bán hàng cấm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo vẫn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu.

Vị đại diện VKS thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Bị cáo Lương Thế V phạm tội Sản xuất, buôn bán hàng cấm; Hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lương Thế V từ 33 tháng đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 60 tháng; thời hạn tính từ ngày tuyên án; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Ngoài ra, quan điểm của đại diện VKS còn đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết về vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lương Thế V đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản vụ việc, vật chứng thu giữ, kết luận giám định lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 10/2024 đến ngày 13/12/2024 tại nhà ở của Lương Thế V ở Thôn L, xã Th, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; V đã sử dụng thuốc pháo nổ, dây cháy chậm và các vật liệu khác để tự chế tạo 84 quả pháo nổ (pháo hoa nổ) có tổng khối lượng 31,4kg mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Đến khoảng 15 giờ 25 phút ngày 13/12/2024 khi V điều khiển xe mô tô biển số 34D1 - 536.90 chở 14 quả pháo nổ đến khu vực chân Cầu Mây đường tỉnh lộ 389 thuộc địa phận Thôn L, xã Th, thị xã

Kinh Môn, tỉnh Hải Dương để bán thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thị xã Kinh Môn phát hiện thu giữ vật chứng như nêu trên. Do vậy, VKSND thị xã Kinh Môn truy tố bị cáo Lương Thế V về tội Sản xuất, buôn bán hàng cấm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm vào chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý một số loại hàng cấm, ở đây là các loại pháo nổ, có đặc tính nguy hiểm cao, có khả năng gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của con người, không những vậy còn có khả năng gây mất trật tự an toàn xã hội. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi và hậu quả của bị cáo gây ra mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, tự nguyện giao nộp tại nhà ở của mình số lượng pháo còn lại; Tại địa phương bị cáo đã có hành động ủng hộ quỹ vì người nghèo; Trong thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự, bị cáo được Lữ đoàn 971 tặng giấy khen; Bị cáo có ông ngoại là liệt sĩ, gia đình hoàn cảnh. Nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: *“người phạm tội thành khẩn khai báo”, “có tinh thần ủng hộ các phong trào do địa phương phát động”, “gia đình có công, hoàn cảnh khó khăn, bản thân được tặng thưởng giấy khen”* được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt: Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xác nhận của chính quyền địa phương về nơi cư trú, điều kiện, hoàn cảnh gia đình bị cáo. Do vậy, xem xét chiếu cố áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo, giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi cư trú để quản lý và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách, giúp đỡ cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện, nhân thân của bị cáo nên không đặt ra hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về vật chứng: Đối với 30,05kg pháo nổ; 44,15kg thuốc pháo nổ; 2,35kg bột nhôm; 1,1kg dây ngòi pháo; 0,45kg dây cháy chậm là mẫu vật được hoàn lại sau giám định, ngày 21/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn đã thành lập Hội đồng tiêu hủy vật chứng theo quy định, nên không đặt ra; Đối với 02 cuộn chỉ màu đỏ; 01 dao kim loại màu đen; 03 lọ keo 502; 02 sàng màu trắng; 01 cuộn băng dính; 08 vật hình trụ tròn vỏ nhựa và 11 vật hình trụ tròn được niêm phong trong 01 hộp bìa catton và 01 xe mô tô biển số 34D1 - 536.90 là công cụ, phương tiện của bị cáo trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu phát mại 01 xe mô tô biển số 34D1 - 536.90 sung quỹ nhà nước, số vật chứng còn lại cho tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[9] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Trong vụ án này về nguồn gốc số vật liệu Lương Thế V đặt mua để chế tạo pháo, theo V khai mua trên các trang mạng xã hội không nhớ rõ địa chỉ truy cập nên không có căn cứ để xác minh; Đối với bà Trần Thị Tuệ là mẹ đẻ V, không biết việc V chế tạo, cất giấu pháo nổ tại chỗ ở của gia đình nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn không đặt ra việc xử lý; Đối với hành vi tàng trữ trái phép thuốc pháo nổ và nguyên liệu, phụ kiện để sản xuất pháo không thuộc nhóm vật liệu nổ của Lương Thế V; ngày 24/02/2025 Chủ tịch UBND thị xã Kinh Môn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với V là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Thế V phạm tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Thế V 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm giao bị cáo cho UBND xã Thăng Long quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 cuộn chỉ màu đỏ; 01 dao kim loại màu đen; 03 lọ keo 502; 02 sàng màu trắng; 01 cuộn băng dính; 08 vật hình trụ tròn vỏ nhựa và 11 vật hình trụ tròn; Tịch thu phát mại 01 xe mô tô biển số 34D1 - 536.90 sung quỹ nhà nước (đều được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn).

Về án phí: Buộc bị cáo Lương Thế V phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo. Tòa án báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Kinh Môn;
- Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Kinh Môn;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hiền